

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 486/2018/HS-PT
Ngày 01- 11-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Kim Loan

2. Bà Đoàn Thị Hương Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:*** Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 412/HSPT ngày 11 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Võ Minh T do có kháng nghị của của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2018/HSST ngày 07/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Võ Minh T, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 40/1 ấp 3, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; con ông Võ Văn H và bà Phùng Thị L; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 15/7/2003 Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 453/QĐUB đưa vào trường giáo dưỡng với thời gian 24 tháng; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 05 năm tù về tội “cướp giật tài sản” theo Bản án số 72/2008/HSST ngày 23/5/2008, đến ngày 30/8/2010 được đặc xá.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/4/2018 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/02/2018 Võ Minh T đi đến trước nhà số 11/39C tổ 17 ấp 5, xã X, huyện H thấy cửa cổng khóa ở ngoài nên Tấn liền quan sát xem có người không. Sau khi thấy không có người Võ Minh T leo lên hàng rào đột nhập

vào nhà để lấy trộm tài sản. Võ Minh T phát hiện một xe gắn máy hiệu Vision biển số 50Y1-013.26 có cấm sấn chìa khóa nên lấy xe và mở cửa phía sau nhà đẩy xe ra ngoài. Sau khi lấy trộm được xe, Võ Minh T chạy xe đến nhà Ngô Văn Cà T, địa chỉ Tổ 1, ấp 4, xã X, huyện H, Võ Minh T đã tháo biển số và gắn biển số 29Z1-101.64 vào xe trộm được và bán cho Ngô Văn Cà T với giá tiền là 10.000.000 đồng. Ông Ngô Văn Cà T đưa trước cho Võ Minh T 4.000.000 đồng. Sau đó, Võ Minh T giao xe cho ông Ngô Văn Cà T. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hóc Môn đã bắt giữ Võ Minh T, Tấn đã tiêu xài hết 2.000.000 đồng, còn lại Tấn giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại bản án số 104/2018/HS-ST ngày 07/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 32, 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 27/4/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và án phí.

Ngày 20/8/2018 Viên kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn kháng nghị cho rằng Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là chưa đúng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và những tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo: Việc Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn cho rằng việc bị cáo nộp lại số tiền 2.000.000 đồng thuộc tình tiết giảm nhẹ “khắc phục hậu quả” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là chưa đúng. Vì số tiền này là số tiền thu lợi bất chính bị cáo đã nộp lại, không được xem là số tiền khắc phục hậu quả. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Võ Minh T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại đã lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô với trị giá theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 43/2018 ngày 08/3/2018 là 27.000.000 đồng nên Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng người đúng tội.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định việc bị cáo nộp lại số

tiền 2.000.000 đồng còn dư lại từ số tiền bán xe là tình tiết “khắc phục hậu quả” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có phần chưa chính xác. Với việc nộp lại số tiền 2.000.000 đồng từ số tiền 4.000.000 đồng bị cáo đã nhận do bán tài sản chiếm đoạt là tiền thu lợi bất chính, không thuộc trường hợp khắc phục hậu quả. Vì vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn về việc không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này là có căn cứ. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn không kháng nghị về mức hình phạt nên Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Võ Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2018.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Hóc Môn; (2)
- TAND huyện Hóc Môn; (1)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam

